

Số: 147/BC-TMNNL

Nghĩa Sơn, ngày 30 tháng 12 năm 2025

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025**

(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Nghĩa Lạc

2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: Xóm Đồng Lực xã Nghĩa Sơn, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0852827521

Email: truongmamnonxanghialac@gmail.com

Website: <https://mnnghialac.ninhbinh.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

a. Sứ mạng

- Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động; biết thương yêu, hỗ trợ nhau; biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

- Tạo được môi trường học tập thân thiện, có phòng học thoáng mát, rộng rãi, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ đều có cơ hội rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo, phát triển tối đa tiềm năng của trẻ

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội

b. Tầm nhìn:

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp trẻ có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của cha mẹ học sinh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên

cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

Tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy. Xây dựng một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả; là nơi phụ huynh, học sinh tin cậy; một chiếc nôi rèn luyện đạo đức để giáo viên công hiến và luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ an toàn, khỏe mạnh, phát triển toàn diện để trẻ có những kỹ năng cơ bản chuẩn bị tốt tâm thế vào bậc Tiểu học

c. Mục tiêu:

Xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin, chủ động tích cực trong mọi hoạt động, trong đó đề cao sự phát triển khả năng của cá nhân mỗi trẻ

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo, chuẩn bị các điều kiện phổ cập trẻ mẫu giáo năm 2030. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Mầm non Nghĩa Lạc thành lập vào tháng 1972, tháng 10/2010 được chuyển thành trường công lập. Trường được đặt ở khu đông dân cư thuận tiện giao thông, cách trung tâm xã 10 km. Từ năm học 2014-2015 đến nay trường luôn là luôn đạt trường lao động tiên tiến, Giấy khen của Giám đốc sở giáo dục đào tạo.

Tháng 10/2007 trường được công nhận là trường học có nếp sống văn hóa; tháng 8/2007 được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I; tháng 5/2014 được công nhận trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3; tháng 02/2020 trường được công nhận trường đạt chuẩn Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn; tháng 6/2022 trường được kiểm tra công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Trong các năm học nhà trường luôn thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua do cấp trên và ngành phát động. Chú trọng đổi mới phương pháp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc Giáo dục toàn diện trẻ ở trường Mầm non, đạt được mục tiêu Giáo dục theo quy định; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo viên có đủ các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, đáp ứng các yêu cầu vị trí việc làm được phân công. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đạt chuẩn. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp, an toàn cho trẻ vui chơi, học tập và trải nghiệm, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay là lấy trẻ làm trung tâm, duy trì giữ vững các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia.

6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Nguyễn Thị Nhâm

Chức vụ: Phó hiệu trưởng Phụ trách trường.

Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Đồng Lực, xã Nghĩa Sơn, tỉnh Ninh Bình.

Số điện thoại: 0852827521

Địa chỉ thư điện tử: truongmamnonxanghialac@gmail.com

II. THU, CHI TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của Trường Mầm non Nghĩa Lạc năm cuối 2025

a. Các khoản thu

Ngân sách nhà nước: 5.801.272.000 đồng

b. Các khoản chi thường xuyên

- Tiền lương của CBGVNV (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho CBQL, GV, NV) 32 người.

Số tiền: 5.232.943.000 đ/1 năm

- Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua khen thưởng): không có

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

Kinh phí cấp bù năm học 2025: 260.235.000đ

Hỗ trợ tiền ăn trưa năm học 2025: 5.440.000đ

Hỗ trợ tiền học phí năm học 2025: 0

3. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

III. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng CBQL, giáo viên và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp		
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	42	0	0	18	14	0	0	0	27	1
I	Cán bộ quản lý	1			1	0	0	0	0	1	0
1	Hiệu trưởng				0	0	0	0	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	1			1	0	0	0	0	1	0
II	Giáo viên	30			17	14	0	0	0	26	1
1	Nhà trẻ	7			3	4	0	0	0	6	0

2	Mẫu giáo	23			13	10	0	0	0	20	1
III	Nhân viên	11			1	0	0	6			
	Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung	1			1			0			
1	Văn thư	0									
2	Kế toán	1			1						
3	Thủ quỹ	0									
4	Thư viện	0									
	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	10						6			
1	Y tế										
2	Nhân viên Bảo vệ	1									
3	Nhân viên Phục vụ	2									
4	Nhân viên Nấu ăn	7						6			

2. Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

Stt	Nội dung	Tổng số	Chuẩn nghề nghiệp			
			Tốt	Khá	T. Bình	Kém
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên	28				
I	Cán bộ quản lý	1	1			
1	Hiệu trưởng	1	1			
2	Phó hiệu trưởng	0	0			
II	Giáo viên	27	24	3		
1	Nhà trẻ	6	5	1		
2	Mẫu giáo	21	19	2		
Tổng cộng		28	25	3		
Tỷ lệ %		100%	89.3%	10.7%		

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV hoàn thành BDTX hàng năm

STT	Nội dung	Tổng số	Bồi dưỡng thường xuyên	
			Hoàn thành	Không hoàn thành
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên	28	28	0
I	Cán bộ quản lý	1	1	0
1	Hiệu trưởng	1	1	0
2	Phó hiệu trưởng			0
II	Giáo viên	27	27	0
1	Nhà trẻ	6	6	0
2	Mẫu giáo	21	21	0

IV. Thông tin về cơ sở vật chất

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Diện tích xây dựng trường 4.964m².
- Diện tích bình quân tối thiểu cho 01 trẻ em 11.2m²/trẻ

Diện tích bình quân tối thiểu cho 1 trẻ của trường	Yêu cầu tối thiểu theo quy định (theo 2a Điều 5, chương II Thông tư 13)	So sánh đối chiếu với yêu cầu tối thiểu quy định
11.2 m ² /trẻ	12m ² /trẻ	Không đạt

2. Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

TT	Tên phòng	Hiện trạng	Yêu cầu tối thiểu	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định
I	Khối phòng hành chính, quản trị			
1	Phòng Hiệu trưởng	20 m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	12-15m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	Đạt

2	Phòng Phó Hiệu trưởng	20 m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	10-12m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	Đạt
3	Văn phòng trường	70 m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	30m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	Đạt
4	Phòng cho nhân viên			
5	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	100m ² , có mái che	Có mái che và đủ chỗ cho giáo viên, cán bộ, nhân viên	Đạt
II	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em			
1.1	Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	50m ² /Phòng		
	Khu sinh hoạt chung			
	Khu ngủ			
	Diện tích sân chơi (m ²)	0,60m ² /trẻ	0,50m ²	Đạt
	Kho nhóm, lớp	4 m ²	4m ²	Đạt
2	Sân chơi riêng	1394m ² =2,8m ² /trẻ	1m ² /trẻ nhà trẻ 2m ² /trẻ MG	Đạt
III	Khối phòng tổ chức ăn			
1	Nhà bếp	90m ² =0,21m ² /trẻ	0,3m ² /trẻ	Chưa đạt
	Kho thực phẩm	10m ²	10-12m ² /kho	Đạt
IV	Khối phụ trợ			

V.THÔNG TIN VỀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025- 2026:

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2025- 2026:

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ		Mẫu giáo		
			18-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em						
1	Số trẻ em nhóm ghép						
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	402	0	60	91	110	141
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	402	0	60	91	110	141
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	402	0	60	91	110	141
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	402	0	60	91	110	141
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	402	0	60	91	110	141
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	402	0	60	91	110	141
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	402	0	60	91	110	141
1	Số trẻ cân nặng bình thường	390	0	60	91	105	137
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm nhẹ cân	12	0	0	0	5	4
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	396	0	60	91	107	138
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	6	0	0	0	3	3
5	Số trẻ thừa cân béo phì						
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	402	0	60	91	110	141
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	60	0	60			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	342			91	110	141

2. Kiểm định chất lượng giáo dục:

Kết quả tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá.

STT	Năm được công nhận	Quyết định công nhận	Giai đoạn	Được công nhận đạt kiểm định chất lượng cấp độ	Ghi chú
1	2022	Quyết định số:2065 /QĐ-SGDĐT ngày 18/8/2022 của SGDĐT Nam Định	2022-2027	2	

Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để duy trì Kiểm định cấp độ 2 giai đoạn 2022-2027 đã được sở Giáo dục Đào tạo Nam Định cấp bằng công nhận.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

a. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

b. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết kế hoạch đề ra. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, của các cấp các ngành

Cha mẹ học sinh học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ mua sắm bổ sung trang thiết bị cần thiết cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

c. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ giai đoạn 2025-2030.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các công cụ, phần mềm như Chat GPT, gemini, canva, copilot, camtasia, QR, fliki, suno, movie maker, wordwall, Alvoice, heyzine... phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý trang web...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và

STT	Năm được công nhận	Quyết định công nhận	Giai đoạn	Được công nhận đạt kiểm định chất lượng cấp độ	Ghi chú
1	2022	Quyết định số:2065 /QĐ-SGDDT ngày 18/8/2022 của SGDDT Nam Định	2022-2027	2	

Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để duy trì Kiểm định cấp độ 2 giai đoạn 2022-2027 đã được sở Giáo dục Đào tạo Nam Định cấp bằng công nhận.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

a. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

b. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết kế hoạch đề ra. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, của các cấp các ngành

Cha mẹ học sinh học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ mua sắm bổ sung trang thiết bị cần thiết cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

c. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ giai đoạn 2025-2030.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các công cụ, phần mềm như Chat GPT, gemini, canva, copilot, camtasia, QR, fliki, suno, movie maker, wordwall, Alvoice, heyzine... phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý trang web...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và

báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm.

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Hiện nay, nhà trường đã trang bị tivi thông minh cho tất cả các lớp, sử dụng đường truyền internet để phủ sóng wifi trong toàn trường tạo điều kiện thuận lợi để ứng dụng CNTT, CNS, trí tuệ nhân tạo AI trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; Sử dụng một số phần mềm trong quản lý như: Phần mềm VNEDU, Cơ sở dữ liệu ngành <http://csdi.moet.gov.vn> ; phần mềm cho kế toán tài chính: MISA, quản lý tài sản, quản lý nuôi ăn bán trú, quản lý nhân sự..; phần mềm quản lý và điều hành văn bản, Cổng thông tin điện tử; hệ thống mail điện tử với tên miền ninhbinh.edu.vn; ..; Sử dụng Zalo, Facebook, SMS để chuyển tải, truyền đạt nội dung thông tin đến cán b giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh học sinh...

c. Công tác truyền thông

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, phòng chống dịch bệnh trong nhà trường, phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo.

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang facebook, Fanpage Trường Mầm non Nghĩa Lạc, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: <https://mnngbialac.ninhbinh.edu.vn/>

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2025 của trường Mầm non Nghĩa Lạc cuối năm 2025.

Nơi nhận:

- BGH (để triển khai);
- Các tổ CM (để thực hiện);
- Lưu: CM, VT.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH**

Nguyễn Thị Nhâm